

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 15 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Tuấn.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Nhài

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Bà Hà Thị Dung

3. Bà Nguyễn Thị Phương Thuý

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Tiến và bà Nguyễn Tuyết V - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Hồng C, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1989; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Hải B; con bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có.

- **Tiền án** (02): Tại bản án số 29/2010/HSST ngày 25/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù; phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy; (Chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung); Tại bản án số 53/2020/HS-ST ngày 10/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Vũ Hồng C 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/9/2021).

- **Tiền sự:** Tại quyết định số 51/QĐ-XPVPHC ngày 15/5/2020 của Công an huyện H, tỉnh Bắc Giang, xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản” (Chưa nộp tiền phạt).

- **Nhân thân** (03):

+ Năm 2007 đi chữa bệnh, giáo dục, lao động theo quyết định số: 600/QĐ-CT ngày 21/5/2007 của chủ tịch UBND huyện H, tỉnh Bắc Giang. Chấp hành

xong ngày 17/5/2008; Tại bản án số 55/2008/HSST ngày 18/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Tại bản án số 08/2011/HSST ngày 24/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp với hình phạt tù còn lại của bản án năm 2010, C phải chấp hành hình phạt của cả 02 bản án là 44 tháng 24 ngày tù; Tại bản án số 30/2012/HSST ngày 25/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp với hình phạt tù còn lại của bản án năm 2011, C phải chấp hành hình phạt của cả 02 bản án là 55 tháng tù.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn Luật sư tỉnh T cử:

Ông Nguyễn Văn T1, Luật sư Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T. (có mặt)

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Đức C1, sinh năm 1967. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Phạm Chính N, sinh năm 1948. (vắng mặt)

3. Ông Vũ Văn B1, sinh năm 1957. (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 05/01/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T đang làm việc tại khu vực đường liên xã T-H thuộc xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân: Có một nam thanh niên mặc quần vải, áo khoác màu đen đứng ở lề đường thuộc xóm H, xã T, huyện P đang cất giấu ma túy với số lượng lớn. Tổ công tác đã phối hợp với chính quyền địa phương đến ngay địa điểm trên để kiểm tra, xác minh thì phát hiện 01 nam giới có đặc điểm như trên nên yêu cầu kiểm tra, người nam giới chấp hành khai họ tên là Vũ Hồng C, sinh năm 1989, trú tại Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang đồng thời khai nhận đang cất giấu ma túy trên người, tổ công tác mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra người Cưng đã thu giữ trong túi áo khoác bên trái C đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất tinh thể màu trắng Cg khai là ma túy tổng hợp dạng đá C đem đi bán kiếm lời) niêm phong vào bì ký hiệu C. Ngoài ra còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen đã qua sử dụng có số imei lần lượt là 353996323304446, 3542819433304442 gắn một sim có số thuê bao là 0971758695, niêm phong trong bì ký hiệu Đ, 01 căn cước công dân số 024089014923 mang tên Vũ Hồng C và số tiền 1.500.000 đồng .

Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của C tại Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang đã phát hiện thu giữ trên mặt bàn phòng ngủ của C: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 28 viên nén màu xanh, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng, tất cả được niêm phong vào bì ký hiệu K và 01 chiếc cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE.

Mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng thu giữ của Vũ Hồng C, kết quả:

- Trong bì niêm phong C có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các cục chất tinh thể màu trắng. Cân toàn bộ các cục chất tinh thể màu trắng có tổng khối lượng là 99,063 gam, lấy 2,664 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì **G**, còn lại 96,399 gam niêm phong vào bì ký hiệu L lưu kho.

- Trong bì niêm phong K có 01 túi nilon màu trắng chứa 28 viên nén màu xanh, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng.

Cân toàn bộ 28 viên nén màu xanh có khối lượng 14,673 gam, lấy 05 viên có khối lượng 2,537 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì **G1**, còn lại 23 viên có khối lượng 12,136 gam niêm phong vào bì ký hiệu L1 lưu kho.

Cân toàn bộ số chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 1,723 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì **G2**.

Cân toàn bộ các cục chất bột màu trắng có khối lượng là 0,524 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì **G3**.

Tại bản Kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Hồng C là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là: 100,786 gam.

- Các viên nén màu xanh thu giữ của Vũ Hồng C là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng là: 14,673 gam.

- Cục chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Hồng C là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là: 0,524 gam.

Quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 10 giờ ngày 04/01/2023, có một người nam giới (không biết họ, tên, địa chỉ) đến nhà C hỏi mua 30.000.000 đồng tiền ma túy đá, C đồng ý và hẹn người này khoảng 15 giờ ngày 05/01/2023 hai bên gặp nhau tại đường liên xã T - H thuộc xóm H, xã T, huyện P để trực tiếp mua bán ma túy. Sau đó C một mình đi xe khách đến khu vực bến xe T, tỉnh Bắc Ninh, tại đây C gặp một người nam giới tự giới thiệu tên là H (không biết họ, tên đệm, địa chỉ) và mua của H: 01 túi ma túy đá với giá 25.000.000 đồng, 01 túi ma túy tổng hợp thuốc lắc bên trong có 28 viên với giá 5.000.000 đồng và 01 túi Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cất giấu vào túi áo khoác rồi mang về nhà, C đã chia túi ma túy tổng hợp dạng đá ra làm hai túi và để toàn bộ số ma túy ở trên mặt bàn trong phòng ngủ của C mục đích để bán dần. Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 05/01/2023, C lấy ra một túi ma túy tổng hợp cất vào trong túi áo khoác bên trái

C đang mặc rồi đi đến khu vực đường liên xã T - H thuộc xóm H, xã T, huyện P để bán cho người nam giới nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng

Số ma túy còn lại C cất giấu ở trên bàn trong phòng ngủ của C tại Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T thu giữ khi khám xét.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến...

Vật chứng của vụ án gồm: 100,786 gam Methamphetamine; 14,673 gam MDMA; 0,524 gam Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 024089014923 mang tên Vũ Hồng C; 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE và số tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT - VKS - P1, ngày 12/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Hồng C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vũ Hồng C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Hồng C: 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2023. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 06 bì niêm phong ký hiệu: L, L1, G, G1, G2, G3, bên trong chứa chất ma túy thu giữ của bị cáo và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE, vỏ nhựa màu đen.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 1.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 thẻ Căn cước công dân số 024089014923 mang tên Vũ Hồng C.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định việc truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng nhưng về hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là cao, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của vị Luật sư.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do hám lời, nên ngày 04/01/2023 Vũ Hồng C đi đến bến xe khách thuộc huyện T, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy về bán, tại đây C đã mua của một người đàn ông tên H 100,786 gam Methamphetamine, 14,673 gam MDMA, 0,524 gam Heroine với tổng số tiền 31.000.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 05/01/2023, C mang 99,063 gam Methamphetamine đi đến khu vực đường liên xã T - H thuộc xóm H, xã T, huyện P để bán cho 01 người nam giới với giá 30.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Số ma túy còn lại C cất giấu tại nhà ở của C chưa kịp bán bị phát hiện, thu giữ khi khám xét.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Vũ Hồng C về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo có 01 tiền sự và có nhân thân rất xấu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm nguy hiểm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

Chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định và 01 cân điện tử cần tịch thu tiêu hủy theo quy định. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với thẻ Căn cước công dân cần trả lại cho bị cáo quản lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phải phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về nguồn gốc ma túy: C khai mua ma túy của một người đàn ông tên H (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) và một người nam giới đặt mua ma túy của Cương ngày 04/01/2023, nhưng do C không biết họ, tên đệm, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hồng C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Hồng C 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2023. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Vũ Hồng C 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong, ký hiệu **L** trên mép dán có chữ ký của Vũ Hồng C và thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: 96,399 gam chất tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Hồng C ngày 05/01/2023;

+ 01 phong bì niêm phong, ký hiệu **L1** trên mép dán có chữ ký của Vũ Hồng C và thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: 12,136 gam các viên nén màu xanh thu giữ của Vũ Hồng C ngày 05/01/2023. Lưu kho;

+ 01 phong bì niêm phong, ký hiệu **G** trên mép dán có chữ ký của Ma Đình G, Nguyễn Thành T2 và hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Hoàn trả 2,621 gam mẫu G còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G vụ: Vũ Hồng C, sinh năm 1989 phạm tội về ma túy;

+ 01 phong bì niêm phong, ký hiệu **G1** trên mép dán có chữ ký của Ma Đình G, Nguyễn Thành T2 và hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Hoàn trả 2,474 gam mẫu G1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G1 vụ: Vũ Hồng C, sinh năm 1989 phạm tội về ma túy;

+ 01 phong bì niêm phong, ký hiệu **G2** trên mép dán có chữ ký của Ma Đình G, Nguyễn Thành T2 và hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Hoàn trả 1,668 gam mẫu G2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G2 vụ: Vũ Hồng C, sinh năm 1989 phạm tội về ma túy;

+ 01 phong bì niêm phong, ký hiệu **G3** trên mép dán có chữ ký của Ma Đình G, Nguyễn Thành T2 và hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,502 gam mẫu G3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G3 vụ: Vũ Hồng C, sinh năm 1989 phạm tội về ma túy;

+ 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 353996323304446 và số: 354281943304442, được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu Đ1, trên mép dán có chữ ký của Vũ Hồng C và thành phần tham gia niêm phong cùng hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T; số tiền 1.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Vũ Hồng C.

- Trả lại cho bị cáo: 01 thẻ Căn cước công dân số 024089014923 mang tên Vũ Hồng C.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số E, ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa Công an tỉnh T với Cục THADS tỉnh T; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 37/040 ngày 30/3/2023).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Vũ Hồng C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn